



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU



NỘI DUNG


| | |
|--|----|
| I. THÔNG TIN CHUNG | 3 |
| 1. Thông tin khái quát | 3 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển | 3 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 4 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 4 |
| 5. Định hướng phát triển | 6 |
| II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM | 7 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 7 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 8 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 9 |
| 4. Tình hình tài chính | 9 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu..... | 10 |
| III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH | 11 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 11 |
| 2. Tình hình tài chính | 11 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý | 13 |
| 4. Kế hoạch phát triển năm 2019 | 13 |
| IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY | 18 |
| 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt của Công ty | 18 |
| 2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của BDH | 18 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT | 18 |
| V. QUẢN TRỊ CÔNG TY | 18 |
| 1. Hội Đồng Quản Trị | 18 |
| 2. Ban Kiểm Soát | 20 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH và BKS | 21 |
| VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN..... | 21 |
| Ý kiến của Kiểm Toán | 22 |



10/10/10

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN CÂY XANH VÀ ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**
- Tên tiếng Anh : **VUNG TAU URBAN AND PARKS DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **VT.UPC**
- Logo : 
- Vốn điều lệ : 34.000.000.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ đồng)
- Trụ sở chính : 221 Võ Thị Sáu, Phường Thắng Tam, TP. Vũng Tàu
- Điện thoại : (0254) 3852 704 Fax: (0254) 3523 162
- Email : sale@upcgreen.com
- Website : <https://upcgreen.com>
- Giấy CNĐKKD : Số 3500144358 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 10/07/2009 và thay đổi lần thứ 03 ngày 06/06/2016.
- Tài khoản : 76010000004297 Tại Ngân Hàng Đầu Tư Phát Triển Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Tóm lược về Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu tiền thân là Công ty Lâm viên Cây xanh, là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực quản lý, chăm sóc, bảo vệ, duy tu, tôn tạo, trồng mới công viên, cây xanh đô thị Thành phố Vũng Tàu thiết kế các dịch vụ sân vườn hoa cây cảnh và hoạt động theo hướng đa ngành nghề, đa lĩnh vực. Trải qua 24 năm hoạt động, quá trình hình thành và phát triển của Công ty có một số cột mốc chính như sau:

Năm 1993 Công ty Lâm viên Cây xanh được thành lập theo quyết định số 463/QĐ.UB ngày 10/07/1993 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Trong thời gian hoạt động này, công ty là đơn vị sự nghiệp có thu và hạch toán độc lập.

Năm 1999 Công ty chuyển đổi thành doanh nghiệp nhà nước theo quyết định số 289/QĐ.UB ngày 07/06/1999 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập Công ty Lâm viên Cây xanh Thành phố Vũng Tàu – Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thành lập doanh nghiệp công ích (hoạt động theo luật doanh nghiệp nhà nước).

Năm 2009 Công ty chuyển thành Công ty cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô thị Vũng Tàu theo quyết định số 1341/QĐ-UBND ngày 08/05/2009 của UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/07/2009 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ nhất ngày 04/12/2009.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Luật doanh nghiệp năm 2014. Ngoài ra, tổ chức và hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo những quy định của pháp luật cũng như theo Điều lệ của công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty:

- Quản lý chăm sóc, bảo vệ, duy tu, sửa chữa, tôn tạo và trồng mới các công viên cây xanh;
- Nghiên cứu khoa học, nhân tạo giống trồng, hoa cây cảnh, vườn ươm;
- Tư vấn ươm, trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh;
- Thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật;
- Thi công công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường giao thông, cầu cống, điện, cấp thoát nước đô thị và nông thôn, thủy lợi;

3.2 Địa bàn kinh doanh của Công Ty:

- Chủ yếu tập trung trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức KD và bộ máy quản lý :

4.1 Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị công ty bao gồm :

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông đề cử.
- Hội đồng quản trị : gồm 5 thành viên.

- Ban Điều hành Công ty : 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc và Kế Toán trưởng Công ty.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức, điều hành của Công ty trong năm 2018 cụ thể :

** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2014-2019):*

- Ông Nguyễn Đức Tài : Chủ Tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Thành viên
- Ông Mai Thanh Long : Thành viên
- Bà Phạm Thị Thu Hà : Thành viên
- Bà Vương Thị Thu Hiền : Thành viên

** Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ II (2014-2019)*

- Bà Nguyễn Thị Dung : Trưởng Ban
- Ông Hoàng Đức Trung : Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Thi : Thành viên

** Ban Điều Hành Công ty :*

- Ông Lê Huy Hữu Hiệp : Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Thanh Bình : Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Nguyễn Hồng Phúc: Phó Tổng giám đốc
- Bà Vũ Thị Huệ : Kế toán trưởng

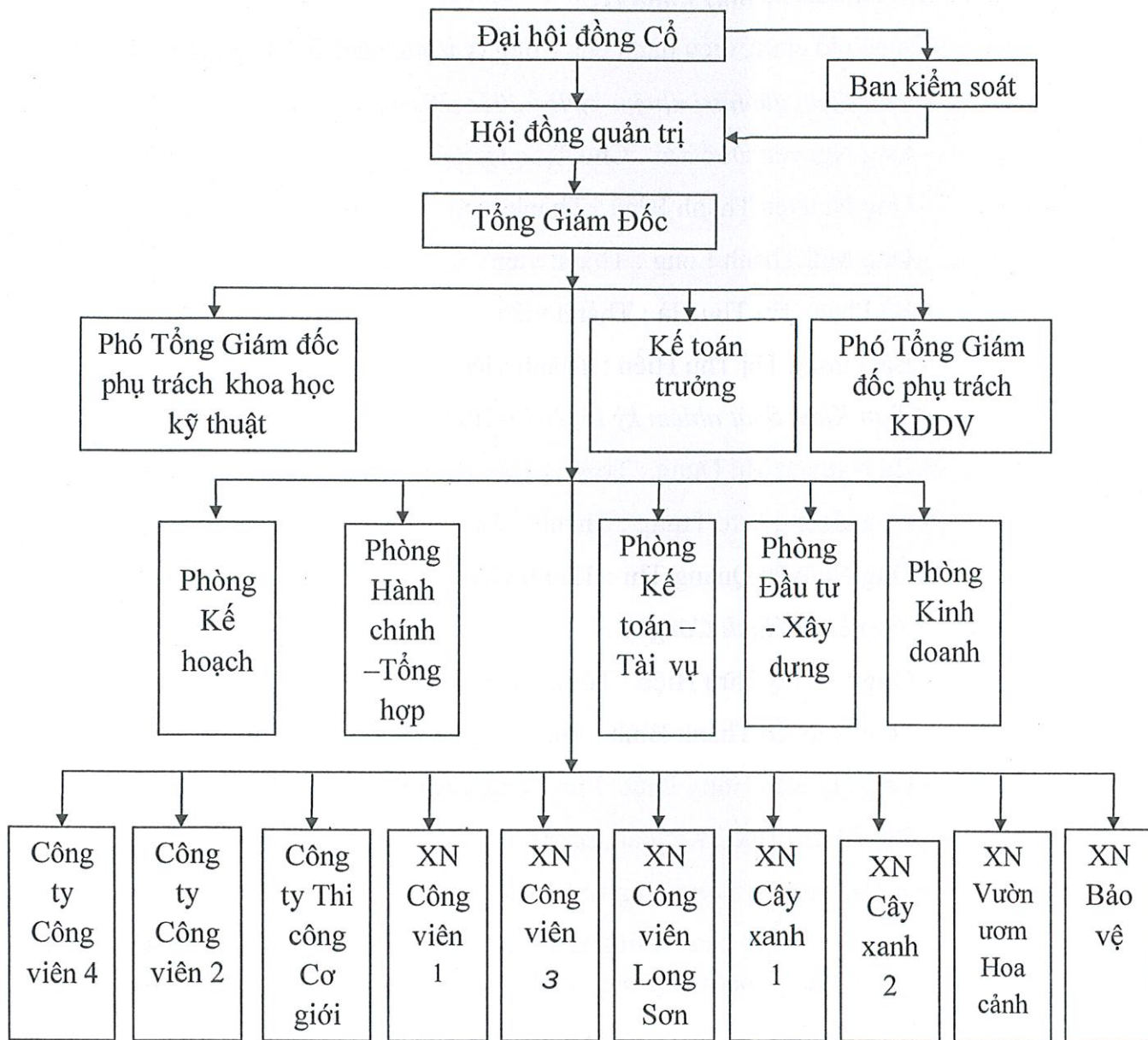
4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

- Có 03 công ty con : Công ty Công viên 2, công ty Công viên 4, công ty Thi Công Cơ Giới, hoạt động theo hình thức giao việc cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng công ty.

- Công ty liên kết : không có

*** Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty:**





5. Định hướng phát triển :

5.1 Mục tiêu:

- Tập trung phát huy giá trị cốt lõi “ *Trách nhiệm – Chuyên nghiệp – Sáng tạo – Hiệu quả - Chất lượng*” hướng tới tầm nhìn Công ty đến năm 2025: “ *Trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực cây xanh tại Việt Nam, kiến tạo môi trường cộng đồng nhân văn, tiên tiến*”

- Tập trung nghiên cứu và đưa vào ứng dụng thực tế các hệ thống công nghệ kỹ thuật vào lĩnh vực quản lý và sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất, giảm giá thành.

- Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, tâm huyết với công việc nhằm nâng cao hiệu quả, chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty; nghiên cứu khai thác hiệu quả các dịch vụ hiện hữu, tiếp tục tìm kiếm đối tác, khách hàng và phát triển các dịch vụ kinh doanh mới tiềm năng.

- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả, doanh thu, lợi nhuận tăng. Công việc, đời sống và thu nhập của người lao động được duy trì ổn định.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh bền vững, tập trung toàn lực cho công tác duy trì, chăm sóc công viên, cây xanh đạt chất lượng cao, có uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Liên doanh, liên kết với các công ty trong và ngoài Tỉnh để tạo thêm sức mạnh trong sản xuất kinh doanh và đấu thầu các công trình lớn.

- Mở rộng các hoạt động kinh doanh dịch vụ như : cho thuê, mua bán, trồng chăm sóc hoa, cây cảnh; thi công công trình công viên cây xanh, khuôn viên sân vườn, hoa tiểu cảnh, hồ nước nghệ thuật, trang trí điện nghệ thuật...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu với những bước đột phá để hoàn thành cơ bản các mục tiêu và nhiệm vụ năm 2018 đã đề ra, thể hiện trên các mặt như sau:

Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2018 đạt được như sau :

Đơn vị tính : triệu đồng

| STT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH NĂM 2018 | THỰC HIỆN NĂM 2018 | % KẾ HOẠCH |
|-----|--------------------|-------------------|--------------------|------------|
| 01 | Doanh thu | 168.000 | 180.083 | 107,19% |
| 02 | Lợi nhuận | 10.900 | 11.219 | 102,93% |
| 03 | Mức chi trả cổ tức | 12% | 12% | 100,00% |
| 04 | Tỷ suất LN/DT | 6,49% | 6,23 % | 95,99% |

Nguồn kế hoạch và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

2. Tổ chức nhân sự :

2.1 Danh sách Ban Điều hành:

| STT | DANH SÁCH | CHỨC VỤ | SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ | TỶ LỆ NĂM GIỮ |
|-----|-------------------|-------------------|---------------------------------|---------------|
| 01 | Lê Huy Hữu Hiệp | Tổng Giám Đốc | 146.578 | 4,82% |
| 02 | Nguyễn Thanh Bình | Phó Tổng Giám Đốc | 32.500 | 0,96% |
| 03 | Nguyễn Hồng Phúc | Phó Tổng Giám Đốc | 0 | 0,00% |
| 04 | Bà Vũ Thị Huế | KTT | 7.808 | 0,23% |

2.2 Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên:

| CHỈ TIÊU | THỰC HIỆN NĂM 2017 | THỰC HIỆN NĂM 2018 | TỶ LỆ (%) |
|---|-----------------------|-----------------------|--------------|
| - Tổng số lao động bình quân năm | 604 | 605 | 100,16% |
| Trong đó : | | | |
| + Lao động thường xuyên | 447 | 425 | 95,08% |
| + Lao động thời vụ | 157 | 180 | 114,65% |
| - Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng) | 8.594.077 | 8.935.000 | 103,97% |

* Chính sách đối với người lao động :

- Thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ chính sách cho người lao động theo hợp đồng lao động và các quy định của nhà nước.

- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần, xây dựng và củng cố văn hóa Doanh nghiệp của Công ty, tạo động lực tốt cho người lao động làm việc tích cực, ổn định, gắn bó vì sự phát triển của Công ty.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn bảo hộ lao động.

- Chính sách lương của Công ty được xây dựng phù hợp với ngành nghề hoạt động. Nguyên tắc phân phối tiền lương cho người lao động là đảm bảo quyền lợi của người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định của nhà nước.

- Trả lương cho người lao động theo khối lượng, chất lượng lao động, hiệu quả công việc và tính trách nhiệm của từng người trên cơ sở chuyên môn, kỹ thuật kinh nghiệm và vai trò đóng góp cho việc hoàn thành nhiệm vụ trong Công ty.

- Chính sách thưởng : với mục đích động viên, khuyến khích người lao động trong Công ty hăng hái, tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

- Trong năm 2018 Công ty không có các khoản đầu tư (đầu tư tài chính, đầu tư dự án) mới và lớn nào, mà chỉ tập trung đầu tư cho hoạt động SXKD chính của Công ty là duy trì, chăm sóc công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu; Ngoài ra Công ty còn thực hiện một số công trình trồng, chăm sóc cây xanh, mảng xanh tại các Công ty, đơn vị trong và ngoài Tỉnh.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

- Các công ty con: Tất cả các công ty con hiện nay vẫn đang hoạt động theo từng nhiệm vụ được Tổng công ty giao cụ thể, hạch toán báo sổ về Tổng Công ty vì vậy không phát sinh trực tiếp tham gia đầu tư vào các dự án nào.

- Công ty liên kết : Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Đơn vị tính : triệu đồng

| Chỉ Tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Tăng giảm (%) |
|---|----------|----------|----------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản | 101.818 | 114.266 | 112,23% |
| 2. Doanh thu thuần | 197.889 | 179.930 | 90,92% |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (Lợi nhuận thuần) | 10.422 | 11.383 | 109,22% |
| 4. Lợi nhuận khác | 147 | -163 | |
| 5. Lợi nhuận trước thuế | 10.569 | 11.219 | 106,15% |



| | | | |
|-------------------------------|-------|-------|---------|
| 6. Lợi nhuận sau thuế | 8.082 | 8.804 | 108,93% |
| 7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 12% | 12% | 100,00% |

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Chỉ Tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Tăng giảm (%) |
|--|----------|----------|---------------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn) | 1,45 | 1,31 | -9,66% |
| - Hệ số thanh toán nhanh (TSNH – Hàng TK/ Nợ NH) | 1,32 | 1,27 | -3,79% |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn : | | | |
| - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn | 52,51% | 58,47% | +11,35% |
| - Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | 110,58% | 140,81% | +27,34% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| - Doanh thu thuần/ Tổng tài sản | 1,94 | 1,57 | -19,07% |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| - Hệ số Lợi Nhuận sau thuế/DT thuần + DT tài chính | 4,12% | 4,89% | +18,69% |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu | 16,87% | 18,55% | +9,96% |
| - Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản | 8,01% | 7,71% | -3,75% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Số lượng : 3.400.000 cổ phiếu
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần :
 - + Cổ phần phổ thông : 3.400.000 cổ phiếu
 - + Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện : 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Đến ngày 31/12/2018 cơ cấu cổ đông như sau :

- Cổ đông nhà nước (UBND Tỉnh BR-VT) : 2.040.000 CP (60%)

- Cổ đông khác : 1.360.000 CP (40%)

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

- Năm 2018, tình hình SXKD của Công ty tương đối ổn định, tập thể Lãnh đạo, CB – CNV – LĐ đã đoàn kết, thực hiện tốt công tác duy trì, chăm sóc, trồng mới công viên cây xanh trên địa bàn TP. Vũng Tàu; khai thác mọi cơ hội, phát huy yếu tố nội lực; xây dựng, củng cố thương hiệu Công ty trên thị trường. Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách Nhà nước thực hiện năm 2018 đều đạt và vượt so với kế hoạch và tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước; đời sống vật chất và tinh thần người lao động ổn định và được cải thiện; các hoạt động văn hóa, thể thao được tăng cường và phát triển; công tác quốc phòng an ninh, tự vệ cơ quan được giữ vững.

- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về mức chi trả cổ tức năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Hoàn thành tốt công tác chăm sóc, duy trì bảo vệ công viên cây xanh theo hợp đồng đặt hàng với UBND Thành phố và các công trình xây dựng cơ bản được UBND Thành phố Vũng Tàu giao cho Công ty làm chủ đầu tư. Ngoài ra Công ty còn mở rộng hoạt động dịch vụ bên ngoài cụ thể là thực hiện một số công trình trồng, chăm sóc cây xanh, mảng xanh tại các công ty, đơn vị trong và ngoài Tỉnh.

- Công tác tài chính trong năm 2018 đã đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; đảm bảo hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật.

- Công tác nhân sự đã hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ, chuyên viên từng bước nâng cao chuyên nghiệp trong công tác đấu thầu, quản lý dự án và kinh doanh dịch vụ các công trình thuộc lĩnh vực công viên cây xanh, xây dựng cơ bản trong và ngoài Tỉnh. Tăng cường công tác đào tạo phát triển văn hóa doanh nghiệp, nâng cao nhận thức lý luận chính trị cho CBCNV Công ty. Tiếp tục cải cách hành chính phục vụ công tác quản lý, điều hành đi vào thống nhất, chuyên nghiệp, phù hợp với yêu cầu phát triển mới của Công ty.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

Đơn vị tính : triệu đồng

| STT | Chỉ Tiêu | Năm 2017 | Năm 2018 | Tăng giảm (%) |
|------------|-------------------------------------|----------------|----------------|----------------|
| A | TÀI SẢN | 101.818 | 114.266 | 112,23% |
| I | Tài sản ngắn hạn | 77.320 | 87.427 | 113,07% |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 8.908 | 1.343 | 15,08% |
| 2 | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 61.175 | 83.604 | 136,66% |
| 4 | Hàng tồn kho | 6.774 | 2.479 | 36,59% |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 463 | 0 | 0% |
| II | Tài sản dài hạn | 24.498 | 26.840 | 109,56% |
| 1 | Các khoản phải thu dài hạn | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Tài sản cố định | 20.055 | 22.937 | 114,37% |
| 3 | Bất động sản đầu tư | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Tài sản dở dang dài hạn | 1.800 | 893 | 49,61% |
| 6 | Tài sản dài hạn khác | 2.642 | 3.009 | 113,89% |
| B | NGUỒN VỐN | 101.818 | 114.266 | 112,23% |
| I | Nợ ngắn hạn | 53.466 | 66.815 | 124,97% |
| II | Nợ dài hạn | 0 | 0 | 0 |
| 1 | Vay và nợ dài hạn | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Dự phòng trợ cấp mất việc làm | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Doanh thu chưa thực hiện | 0 | 0 | 0 |
| III | Vốn chủ sở hữu | 48.352 | 47.451 | 98,14% |

2.2 Nợ phải trả:

- Công ty không có phát sinh các khoản nợ xấu, các khoản nợ đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ kịp thời.

- Thông qua các chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán cho thấy tình hình và khả năng thanh toán công nợ của Công ty rất khả quan.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

- Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tập trung đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tâm huyết với công việc nhằm nâng cao hiệu quả, chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chú trọng, tăng cường công tác tổ chức đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn kỹ thuật và nhận thức cho CB-CNV Công ty nhằm nâng cao chất lượng hồ sơ năng lực, hình thành đội ngũ chuyên nghiệp về công tác đấu thầu, quản lý các dự án, công trình thuộc lĩnh vực công viên cây xanh, xây dựng cơ bản trong và ngoài Tỉnh.

- Chính sách quản lý : Kien toàn hệ thống văn bản nội bộ Công ty: Nội quy, Quy chế, Thỏa ước lao động tập thể, an toàn vệ sinh lao động và xử lý vi phạm ATVSLĐ &PCCN; Tổ chức phát động phong trào phát huy sáng kiến cải tiến công tác quản lý, kỹ thuật trong doanh nghiệp nhằm tìm ra những giải pháp mới góp phần nâng cao chất lượng quản lý, sản phẩm và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển cho năm 2019:

4.1. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch sắp xếp, luân chuyển nhân sự cán bộ cấp trung nhằm xây dựng bộ máy quản lý tinh gọn và hoạt động hiệu quả.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác đào tạo, đặc biệt chú trọng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo tính trách nhiệm và chuyên nghiệp trong công việc.

- Sắp xếp, tái cơ cấu lại bộ máy các đơn vị sản xuất trực thuộc, xây dựng quy chế nhằm nâng cao tính chủ động, tạo điều kiện cho các đơn vị sản xuất tự chủ và phát triển.

- Củng cố, nâng cao năng lực các đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng đầy đủ các điều kiện thi công các công trình. Đồng thời từng bước nâng cao năng lực để thi công các dự án có quy mô lớn.

- Xây dựng quy định về quản lý và sử dụng xe phục vụ công tác.



- Xây dựng thang bảng lương dựa trên chất lượng và hiệu quả công việc. Tạo điều kiện cho Công ty tuyển chọn được lao động có trình độ chuyên môn với mức lương phù hợp, để người lao động an tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng các sản phẩm công nghệ thông tin mới trong quản lý, điều hành doanh nghiệp nhằm thúc đẩy hiệu quả công việc của từng

4.2. Công tác kế hoạch:

- Bám sát công tác đấu thầu để triển khai ký kết hợp đồng với UBND Thành phố nhằm đảm bảo chỉ tiêu doanh thu và khẳng định vị thế trong lĩnh vực công viên cây xanh trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết năm 2019 cho các phòng ban, đơn vị dựa trên các mục tiêu, chỉ tiêu chính, nhiệm vụ và các giải pháp cơ bản được Hội đồng quản trị và bộ máy lãnh đạo Công ty đề ra. Trên cơ sở đó, thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ, hiệu quả công việc từng phòng, đơn vị trực thuộc theo tháng, quý để có những giải pháp điều chỉnh phù hợp đối với những hạn chế, góp phần thúc đẩy hoàn thành kế hoạch.

- Tiếp tục tham mưu cho UBND và các phòng ban chuyên quản của Thành phố về việc xây dựng kế hoạch chỉnh trang, cải tạo, làm mới hệ thống công viên cây xanh trên địa bàn.

- Chủ động theo dõi, hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, thanh toán các công trình đã hoàn thành thi công.

- Tích cực nghiên cứu, phối hợp với các phòng ban chuyên quản nhằm tìm ra những giải pháp khắc phục những tồn tại của hệ thống cây xanh đô thị hiện hữu trên địa bàn.

- Tiếp tục phát huy vai trò của công tác kế hoạch: đề ra các mục tiêu, chương trình hành động phù hợp; giám sát, đôn đốc nhằm đảm bảo các cá nhân, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao và khối lượng duy trì trong năm 2019.

4.3. Công tác đào tạo, phát triển nhân lực:

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, không ngừng nâng cao trình độ, kiến thức và năng lực thực tiễn cho đội ngũ cán bộ về lý luận, chính trị, trình độ chuyên môn, kiến thức về pháp luật, kinh tế...

- Kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng đối tượng, gồm cả đào tạo tập trung và riêng lẻ, trong nước và ngoài nước... Đồng thời, chú trọng công tác đào tạo thực hành các kỹ năng mềm như kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp...

- Thực hiện việc luân chuyển cán bộ, giúp cho đội ngũ cán bộ Công ty nhanh chóng trưởng thành và có kiến thức, năng lực toàn diện hơn.

- Xây dựng quy chế lương, thưởng và chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và gắn bó lâu dài.

- Phát huy tối đa sức mạnh tập thể, tinh thần đoàn kết thống nhất ý chí đến hành động, từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

4.4. Công tác đầu tư – xây dựng:

- Tập trung hoàn thành công tác đấu thầu công trình: sự nghiệp kiến thiết thị chính (Công tác duy trì hệ thống cây xanh đô thị năm 2019). Đồng thời triển khai kế hoạch đấu thầu các công trình thường niên trong năm 2019.

- Không ngừng nâng cao chất lượng hồ sơ năng lực, hoàn thiện đội ngũ chuyên nghiệp về công tác đấu thầu, quản lý các dự án, công trình thuộc lĩnh vực công viên cây xanh, xây dựng cơ bản trong và ngoài Tỉnh.

- Triển khai thi công hiệu quả các công trình trọng điểm trong năm 2019 và giám sát thi công các công trình chuyên tiếp trong năm 2018.

- Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành hồ sơ thanh quyết toán các công trình đã thi công tồn đọng năm 2018 và 2019.

- Chú trọng tăng cường công tác nghiên cứu, tham mưu Lãnh đạo Công ty về việc đầu tư máy móc, trang thiết bị chuyên ngành hiện đại, hiệu quả phục vụ công tác sản xuất kinh doanh.

- Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư, phát triển các dự án, công trình ngoài nhằm tăng doanh thu và nâng cao năng lực Công ty.

4.5. Công tác kinh doanh và phát triển dịch vụ:

- Hoàn thiện phương án kinh doanh năm 2019 của Công ty. Đồng thời có phương án giữ vững thương hiệu, tạo ra được các sản phẩm chất lượng phục vụ ngành công viên cây xanh. Trong thời gian tới, lĩnh vực kinh doanh sẽ đóng vai trò chủ đạo trong sự phát triển của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng thương hiệu, marketing, phát triển mạng lưới khách hàng thường xuyên, tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động kinh doanh Công ty. Nhanh chóng hoàn thành đội ngũ nhân sự, chiến lược phát triển kinh doanh tại huyện Côn Đảo, khu công nghiệp Phú Mỹ 3...

- Đặc biệt chú trọng công tác quảng bá hình ảnh, sản phẩm của Công ty trong các trường học, hộ gia đình, cơ quan, công sở... Đồng thời tăng cường thương mại hóa các sản phẩm và dịch vụ thế mạnh gồm: Tư vấn thiết kế , thi công và duy trì cảnh quan; đồng thời tìm kiếm đối tác có nhu cầu để cung cấp



các sản phẩm như: máy cắt đường viên 3 mặt, dăm gỗ để tăng thêm doanh thu cho Công ty.

- Hoàn thiện quy trình đầu tư kinh doanh dựa trên nguồn lợi sẵn có nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đem lại lợi nhuận và nâng cao sức cạnh tranh như: kinh doanh cây cảnh trang trí văn phòng, nhà cửa; thi công vườn ươm bằng nhà kính quy mô 2 tầng tại khu Chí Linh; kinh doanh mô hình trồng cung cấp rau sạch cho thị trường.

- Không ngừng cải tiến, nâng cấp trang web và fanpage facebook của Công ty, tăng cường cập nhật, quảng bá thông tin và tương tác với khách hàng.

- Tiếp tục tìm kiếm các đối tác về lĩnh vực quy hoạch, phát triển công viên cây xanh đô thị để phối hợp tìm kiếm ý tưởng, giải pháp hiệu quả về phát triển dịch vụ công viên cây xanh.

- Triển khai nhanh và hiệu quả công tác tổ chức, vận hành đi vào hoạt động các công trình đang thực hiện. Đồng thời giám sát, đôn đốc thi công các công trình ngoài hoàn thành đúng thời hạn, đảm bảo doanh thu.

4.6. Công tác khoa học kỹ thuật:

Đặt trọng tâm trong công tác nghiên cứu các phương án cải tiến, đổi mới trang thiết bị, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các lĩnh vực hoạt động sản xuất nhằm tăng năng suất, hiệu quả, phát huy giá trị cốt lõi “*Trách nhiệm – Chuyên nghiệp – Sáng tạo - Hiệu quả - Chất lượng*” của Công ty. Cụ thể trong năm 2019 Công ty sẽ tiến hành:

+ Nghiên cứu, khắc phục các hạn chế và hoàn thiện các sản phẩm dự kiến đưa vào phục vụ sản xuất kinh doanh như: sản phẩm dăm gỗ, máy cắt 3 mặt, phân chậm tan... Đồng thời, tích cực tìm kiếm các sản phẩm, dịch vụ mới phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Tích cực nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật và đề xuất các giải pháp, quy trình kỹ thuật để khắc phục một số hạn chế trong công tác chăm sóc duy trì hệ thống cây xanh đô thị nhằm đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị.

+ Nghiên cứu sử dụng hiệu quả các giá thể để tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, nhân công như: Hạt giữ ẩm nhằm tăng cường độ ẩm cho đất, tiết kiệm nước tưới; phân chậm tan để cung cấp dinh dưỡng cho cây trồng luôn xanh tốt.

+ Xây dựng, hoàn thiện và ban hành quy trình trồng, chăm sóc cây xanh đô thị UPC để bổ sung hồ sơ đấu thầu, công trình ngoài.

4.7. Công tác tài chính:

- Tích cực phối hợp với các phòng ban chức năng Thành phố theo dõi điều chỉnh kế hoạch bố trí vốn, đồng thời xây dựng, hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch tài chính năm 2019.

- Tiếp tục thực hiện, hoàn thành công tác thoái 24% vốn Nhà nước theo đúng tiến độ kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 11/10/2017 của UBND Tỉnh BR-VT về kế hoạch thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc UBND Tỉnh BR-VT giai đoạn 2017-2020.

- Tiếp tục thực hiện công tác quản lý, thu hồi nợ, giảm thiểu nợ xấu mới để chủ động cân đối nguồn vốn hiện có. Kịp thời xác định các chi phí có khả năng phát sinh trong năm 2019 để thực hiện công tác trích lập quỹ dự phòng, đồng thời đề xuất các giải pháp quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình thực hiện các dự án để tránh thất thoát, lãng phí.

- Thường xuyên rà soát, phân tích và đánh giá đúng thực trạng sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo cơ sở cho việc phân bổ tài chính một cách linh hoạt, phù hợp với tình hình, hiệu quả và kịp thời. Tăng cường công tác quản trị chi phí, trong đó tập trung vào công tác tính toán giá thành của từng phương án, dịch vụ cung ứng để giảm thiểu chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt chế độ kế toán, báo cáo kịp thời để phục vụ công tác quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát và quản lý tốt công tác tài chính kế toán của các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 đúng theo nghị quyết Đại hội CĐTN năm 2019.

- Quyết toán tổng quỹ lương năm 2018 và xây dựng quỹ lương năm 2019 trình UBND Tỉnh phê duyệt.

- Tăng cường đôn đốc để hoàn thành công tác quyết toán các công trình đã thi công với UBND Thành phố Vũng Tàu, đảm bảo công tác thu hồi vốn và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tài chính đặt ra.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2019

| Chỉ Tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2018 | Kế hoạch năm 2019 | Tỷ lệ kế hoạch 2019/Thực hiện 2018 |
|--|-------------|--------------------|-------------------|------------------------------------|
| 1/ Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Triệu đồng | 180.083 | 180.100 | 100,01% |
| 2/ Lợi nhuận | Triệu đồng | 11.219 | 11.220 | 100,01% |
| 3/ Phải nộp ngân sách | Triệu đồng | 7.562 | 7.562 | 100,00% |



| | | | | |
|-----------------------|----------------------|-----------|-----------|---------|
| 4/ Lao động bình quân | Người | 605 | 605 | 100,00% |
| 5/ Thu nhập bình quân | đồng/người/ tháng | 8.935.000 | 8.936.000 | 100,01% |
| 6/ Cổ tức (dự kiến) | % | 12 | 12 | 100,00% |

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty năm 2018:

Nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty đã tiếp nhận và triển khai đầy đủ những chính sách, định hướng do Hội đồng quản trị vạch ra. Bảo đảm được mục tiêu kinh doanh cũng như những lợi ích và quyền lợi của người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành năm 2018:

Năm 2018 Ban Điều hành đã tuân thủ nghiêm túc các nội quy, quy chế quản trị nội bộ, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị cũng như quy định của pháp luật. Các thành viên đều đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ đảm trách.

- Ban Điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động sáng tạo trong quản lý điều hành, thực hiện nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2019:

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2019 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, đặc biệt là 2 chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

- HĐQT của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên tham gia Ban điều hành Công ty, còn lại 03 thành viên là cổ đông độc lập không tham gia điều hành.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên HĐQT :

| STT | DANH SÁCH | CHỨC VỤ | SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ | TỶ LỆ NĂM GIỮ |
|-----|--------------------|---------|---------------------------------|---------------|
| 01 | Nguyễn Đức Tài | CT.HĐQT | 2.244.608 | 66,02% |
| | + Cá nhân | | 204.608 | 6,02% |
| | + Ủy quyền | | 2.040.000 | 60,00% |
| 02 | Nguyễn Thanh Bình | TV.HĐQT | 32.500 | 0,95% |
| 03 | Mai Thanh Long | TV.HĐQT | 2.800 | 0,08% |
| 04 | Phạm Thị Thu Hà | TV.HĐQT | 190.881 | 5,61% |
| 05 | Vương Thị Thu Hiền | TV.HĐQT | 14.616 | 0,43% |

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật, điều lệ Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Năm 2018 Hội đồng quản trị đã duy trì tổ chức được các cuộc họp thường kỳ và bất thường để thông qua các nghị quyết chính cho Ban Điều hành thực hiện như sau :

| STT | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội Dung |
|-----|---------------------------|------------|---|
| 01 | 01/NQ-HĐQT | 05/01/2018 | Về việc đánh giá kết quả hoạt động của Ban Điều hành năm 2017 và phương hướng năm 2018. |
| 02 | 02/NQ-HĐQT | 16/03/2018 | Về việc Ngày đăng ký cuối cùng và Ngày tổ chức Đại hội CĐTN năm 2018. |
| 03 | 03/NQ-HĐQT | 16/4/2018 | Về việc thông qua các nội dung làm việc ngày tại cuộc họp HĐQT 16/4/2018. |
| 04 | 04/NQ-ĐHCĐ/2018 | 20/4/2018 | Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. |
| 05 | 01/QĐ-HĐQT-CVCX | 01/02/2018 | Quyết định của HĐQT về việc chi thường Ban Điều Hành. |

| | | | |
|----|-------------|------------|---|
| 06 | 05/NQ-HĐQT | 27/08/2018 | Về việc thông qua nội dung làm việc tại cuộc họp HĐQT ngày 27/08/2018. |
| 07 | 02/QĐ-HĐQT | 20/04/2018 | Quyết định của HĐQT về việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ. |
| 08 | 03/QĐ-HĐQT | 20/04/2018 | Quyết định của HĐQT về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động. |
| 09 | 04/QĐ-HĐQT | 23/04/2018 | Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đi tham quan, học tập nước ngoài. |
| | 04A/QĐ-HĐQT | 15/04/2018 | Quyết định của HĐQT về việc thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho HĐQT thẩm định giá trị cổ phần nhà nước thực hiện thoái vốn. |
| 10 | 05/QĐ-HĐQT | 27/08/2018 | Quyết định của HĐQT về việc chi thưởng Ban Điều Hành. |
| 11 | 06/NQ-HĐQT | 14/09/2018 | Về việc chi trả cổ tức năm 2017. |
| 12 | 07/NQ-HĐQT | 24/12/2018 | Về việc thông qua nội dung làm việc tại cuộc họp HĐQT ngày 24/12/2018. |

2. Ban Kiểm soát :

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát :

- Ban Kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ II (2014-2019) bao gồm 03 thành viên đều là cổ đông làm việc tại Công ty.

- Ban Kiểm soát không chịu bất kỳ ảnh hưởng hoặc áp lực nào từ Ban Điều hành Công ty, nhờ vậy hoạt động của Công ty đã trở nên minh bạch hơn, lợi ích chính đáng của các cổ đông đã được bảo vệ tốt hơn, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban kiểm soát :

| STT | Thành viên Ban kiểm soát | Chức vụ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ | Tỷ lệ (%) |
|-----|--------------------------|---------|---------------------------|-----------|
| 01 | Nguyễn Thị Dung | TBKS | 2.662 | 0,08% |
| 02 | Hoàng Đức Trung | TV.BKS | 3.754 | 0,11% |
| 03 | Nguyễn Quang Thi | TV.BKS | 0 | 0,00% |

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát :

- Theo dõi giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành về tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đề ra và nghị quyết các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- Thực hiện công tác giám sát việc tuân thủ: Điều lệ, quy chế trong mọi hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra tính chính xác của các số liệu ghi trên báo cáo tài chính do phòng kế toán lập, thẩm định số liệu báo cáo định kỳ và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định.

- Kiểm tra giám sát việc lập chứng từ, hạch toán kế toán theo quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Tham gia điều đặn các phiên họp của Hội đồng quản trị, nghe và tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung họp của Hội đồng quản trị.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành :

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác :

Thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế lương thưởng của Công ty đã ban hành và nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 quyết định.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt việc quản trị theo các quy định của pháp luật, nhờ vậy mà đã từng bước khắc phục được những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế suy thoái kéo dài, tạo niềm tin cho người lao động và làm tiền đề cho việc phát triển Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN :

Số 155/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

của Công ty Cổ phần Phát triển Công viên Cây xanh & Đô Thị Vũng Tàu

Kính gửi : Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & ĐT Vũng Tàu



Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán TTP đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu, được lập ngày 20/03/2019 từ trang 6 đến trang 34, bao gồm : Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính .

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc :

Ban Tổng Giám Đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám Đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm Toán Viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Phát Triển Công Viên Cây Xanh & Đô Thị Vũng Tàu tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2019

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Đã ký

Lê Phương Anh

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0739-2018-133-1

KIỂM TOÁN VIÊN

Đã ký

Hoàng Thị Khánh Vân

Giấy CN ĐKHN Kiểm toán : 0371-2018-133-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN
CÂY XANH & ĐÔ THỊ VŨNG TÀU**

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Huy Hữu Hiệp



